
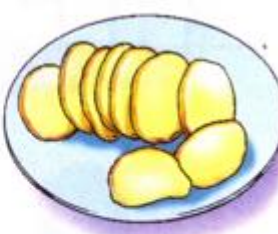
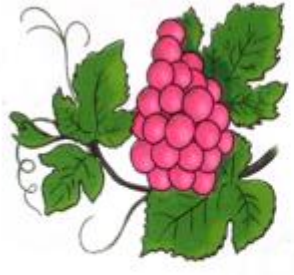



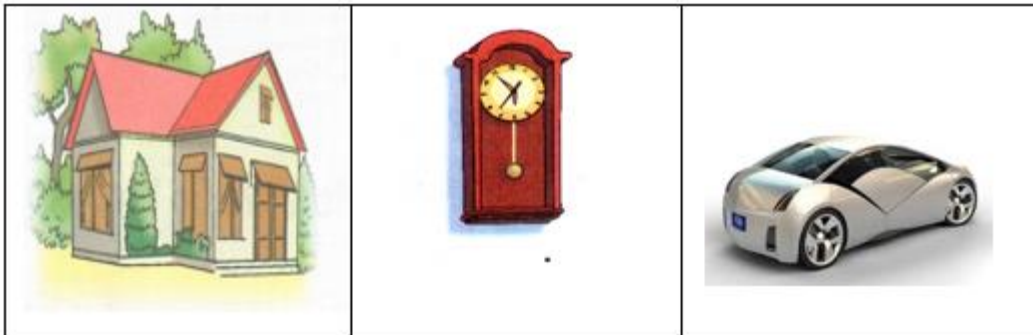
I. Điền các cặp chữ cái sau vào đúng vị trí để được từ đúng với tranh.

ng	cl	ch	gr
			
si__	__ ips		
			
__ apes	__ ean		

II. Nối từ với tranh tương ứng.



dress house flower clock car sing



III. Khoanh tròn từ khác loại.

Hava MATH



chips



chicken



rain



mother



dress



father



ball



bread



chocolate



grapes



read



sing

IV. Đọc và hoàn thành các câu sau, dựa vào tranh gợi ý.



I like _____.









She has a new _____.

Đáp án

I. (Điền đúng mỗi cặp chữ cái được 0,5đ)

1. sing	2. chips	3. grapes	4. clean
---------	----------	-----------	----------

II. (Nối đúng mỗi ý được 0,5 đ)

					
dress	house	flower	clock	car	sing
					

III. (Mỗi ý khoanh đúng được 1đ)

1. rain	2. dress	3. ball	4. grapes
---------	----------	---------	-----------

IV. (Điền đúng mỗi từ được 0,5đ)

Hava MATH



I like chicken.



She has a new dress.